

Bản án số: 38/2022/HS-ST

Ngày 28 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quynh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thủy và ông Nguyễn Thái Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phụng - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 14/4/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lư Văn N; tên gọi khác: không; sinh ngày: xx/xx/xxxx, tại huyện B, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: thôn N4, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 5/12; Dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lư Văn N và bà: Nguyễn Thị V; vợ: Lương Thị V và 02 con: con lớn sinh năm xxxx, con nhỏ sinh năm xxxx; tiền án: ngày 30/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tháng 9/2021 trở về địa phương. Tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/6/2013, đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục - lao động xã hội tỉnh Lào Cai, ngày 27/6/2014 chấp hành xong; bị cáo bị bắt quả tang 20/12/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến:* các anh Nguyễn Văn C, Đỗ Quý C1 đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 20/12/2021, tại khu vực tổ S, khu B, phường M, thành phố C, Công an thành phố C bắt quả tang Lư Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng loại Heroine và còn thu giữ của N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Tại bản kết luận giám định số 60/KLGD ngày 26/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất bột màu trắng trong 04 gói giấy thu giữ của Lư Văn N là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,159 gam.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-CP ngày 22/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lư Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo Lư Văn N khai nhận về hành vi phạm tội cụ thể: bị cáo nghiện ma túy từ năm 2006, năm 2013 có đi cai nghiện bắt buộc tại huyện B, tỉnh Lào Cai đến năm 2014 thì trở về địa phương nhưng vẫn tái nghiện. Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 20/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đi bộ đến khu vực cầu ngầm phường M để tìm mua ma túy Heroine để về sử dụng thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết lý lịch địa chỉ), bị cáo mua của người đàn ông này 400.000 đồng thì được 04 gói ma túy loại Heroine, trong đó có 03 gói màu trắng và 01 gói giấy màu vàng. Mua được ma túy bị cáo cầm trong tay phải đi tìm chỗ sử dụng, khi đến đoạn đường thuộc tổ 6, khu 4, phường M thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ ma túy và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng, điện thoại bị cáo không sử dụng để liên lạc mua ma túy, bị cáo có tiền án và nhân thân xấu đúng như phần lý lịch của bị cáo đã nêu. Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Nguyễn Văn C và anh Đỗ Quý C1 là người chứng kiến trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: các anh chứng kiến công an kiểm tra bắt giữ Lư Văn N, thu giữ 03 (ba) gói giấy màu trắng và 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng, N khai nhận đó là ma túy loại Heroine ngoài ra công an còn thu giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone. Công an đã tiến hành lập biên bản, niêm phong số ma túy Heroine và các vật chứng thu giữ của N theo đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Lư Văn N từ 16 (mười sáu) tháng đến 19 (mười chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2021 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lư Văn N không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Lư Văn N khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 20/12/2021; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; cũng như Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Lư Văn N đã có hành vi tàng trữ 0,159 gam ma túy loại Heroine vào ngày 20/12/2021 nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, do vậy cần chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà còn làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân xấu và có 01 tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tháng 9/2021 chấp hành xong bản án trở về địa phương nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục tái phạm và đi vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức rèn luyện bản thân nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội đã gây ra nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo nghiện ma túy, không có việc làm ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: số ma túy thu giữ của bị cáo đã giám định hết, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không phải xem xét, đối với 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Iphone màu vàng, bị cáo không sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với người thanh niên theo bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo, do không biết lý lịch địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Lư Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Lư Văn N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2021;

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, mặt sau máy có dòng chữ model: A1549 và IMEI: 359235062104970, kèm 01 sim (không xác định số sim), trên sim có 5 dãy số: 8984, 0480, 0033, 1290, 627.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 116/BB-THA ngày 26/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lư Văn N phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP C;
- Công an TP C, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Quỳnh

